

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/DSST

Ngày 15/3/2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tiền.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ –TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Mai Yến và ông Đoàn Minh Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Y Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15/3/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/TLST ngày 16 tháng 11 năm 2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/QĐST-DS ngày 08/02/2022, giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Kim Y

Địa chỉ: Thôn 8, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

2- Bị đơn: Chị Đào Thị Th

Địa chỉ: Thôn 4, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Võ Thị Kim Y trình bày:

Trong năm 2021, chị Đào Thị Th có vay tiền của chị Võ Thị Kim Y 04 lần:

Lần 1: Ngày 02/02/2021 (âm lịch), vay 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Lần 2: Ngày 13/5/2021 (âm lịch), vay 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Lần 3: Ngày 04/6/2021 (âm lịch), vay 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Lần 4: Ngày 28/7/2021 (âm lịch), vay 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Thời hạn vay 01 tháng, lãi suất 6%/tháng (2.000 đồng/01 triệu/01 ngày). Chị Yến đã đòi nợ nhiều lần nhưng chị Thanh cứ hẹn mà không trả. Đến nay chị

Thanh chưa trả tiền gốc và lãi. Nay yêu cầu chị Thanh trả 45.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Bị đơn chị Đào Thị Th vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử buộc chị Đào Thị Th trả cho chị Yên 45.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi theo quy định của pháp luật. Phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng

Bị đơn chị Đào Thị Th vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Võ Thị Kim Y tranh chấp với chị Đào Thị Th về hợp đồng vay tài sản, Tòa án thụ lý vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì có căn cứ khẳng định chị Đào Thị Th có vay tiền của chị Võ Thị Kim Y 04 lần:

Lần 1: Ngày 14/3/2021 (ngày 02/02/2021 âm lịch), vay 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Lần 2: Ngày 24/6/2021 (ngày 13/5/2021 âm lịch), vay 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Lần 3: Ngày 13/7/2021 (ngày 04/6/2021 âm lịch), vay 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Lần 4: Ngày 04/9/2021 (ngày 28/7/2021 âm lịch), vay 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Các lần vay tiền ngày 14/3/2021; ngày 24/6/2021 và ngày 13/7/2021 có thỏa thuận thời hạn vay 01 tháng, các giấy vay tiền không có thỏa thuận lãi suất, không có căn cứ chứng minh việc trả lãi nên không có căn cứ tính lãi trong thời hạn vay. Đến thời hạn trả nợ, chị Thanh không trả nên phải trả tiền lãi trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất 10%/năm, quy định tại khoản 4 Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 14/3/2021 (ngày 02/02/2021 âm lịch), vay 10.000.000 đồng.

Lãi chậm trả tính từ ngày 15/4/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 15/3/2022 là 335 ngày, số tiền lãi là 917.808 đồng (10.000.000 đồng x 10%/năm x 335 ngày).

Lần 2: Ngày 24/6/2021 (ngày 13/5/2021 âm lịch), vay 15.000.000 đồng.

Lãi chậm trả tính từ ngày 25/7/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 15/3/2022 là 233 ngày, số tiền lãi là 957.534 đồng (15.000.000 đồng x 10%/năm x 233 ngày).

Lần 3: Ngày 13/7/2021 (ngày 04/6/2021 âm lịch), vay 10.000.000 đồng.

Lãi chậm trả tính từ ngày 14/8/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 15/3/2022 là 213 ngày, số tiền lãi là 583.562 đồng (10.000.000 đồng x 10%/năm x 213 ngày).

Tổng số tiền lãi là 2.458.904 đồng.

Buộc chị Thanh phải trả cho chị Yến tổng số tiền 47.458.904 đồng, trong đó: Tiền gốc là 45.000.000 đồng; tiền lãi là 2.458.904 đồng.

Đối với lần vay ngày 28/7/2021 không có thỏa thuận lãi suất và thời hạn vay nên không có căn cứ tính lãi.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.372.900 đồng (47.458.904 đồng x 5%), theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357; 463; 466; 468; 469; 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Võ Thị Kim Y.

Buộc chị Đào Thị Th phải trả cho chị Võ Thị Kim Y số tiền 47.458.904 (bốn mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn chín trăm linh bốn) đồng, trong đó: Tiền gốc là 45.000.000 đồng; tiền lãi là 2.458.904 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng Điều 144; khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đào Thị Th phải chịu 2.372.900 (hai triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn chín trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Võ Thị Kim Y 1.125.000 (một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai số 0002364 ngày 16/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu QĐ; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Bình